

Số: 2050/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày 04 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Đề án sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước và tổ chức hành chính thuộc sở, ban, ngành giai đoạn 2025-2030

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 quy định về thành lập, tổ chức lại, đơn vị sự nghiệp công lập; số 283/2025/NĐ-CP ngày 31/10/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Công văn số 59-CV/BCĐ ngày 12/9/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW về việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước và đầu mối bên trong các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị;

Căn cứ Kế hoạch số 130/KH-BCĐTKNQ18 ngày 21/9/2025 của Ban Chỉ đạo về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ về sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước, tổ chức bên trong hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Kết luận số 03-KL/TU ngày 20/11/2025 của Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá I, nhiệm kỳ 2025-2030 về sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước, tổ chức hành chính thuộc sở, ban, ngành giai đoạn 2025-2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 590/TTr-SNV ngày 26/11/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Đề án sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước và tổ chức hành chính thuộc sở, ban, ngành giai đoạn 2025-2030.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND xã, phường căn cứ Quyết định thi hành./. *le*

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Nội vụ (Đề b/c);
- Thường trực Tỉnh uỷ (Đề b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Văn Nghiêm

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
12/2025 15:55:34



ĐỀ ÁN

Sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước và tổ chức hành chính thuộc sở, ban, ngành giai đoạn 2025-2030
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2050/QĐ-UBND ngày 04/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên)

Thực hiện Công văn số 59-CV/BCĐ ngày 12/9/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW về việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước và đầu mối bên trong các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị; Kế hoạch số 130/KH-BCĐTKNQ18 ngày 21/9/2025 của Ban Chỉ đạo về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ về sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước, tổ chức bên trong hệ thống hành chính nhà nước và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về sắp xếp tổ chức bộ máy và Kết luận số 03-KL/TU ngày 20/11/2025 của Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá I, nhiệm kỳ 2025-2030 về sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước, tổ chức hành chính thuộc sở, ban, ngành giai đoạn 2025-2030; UBND tỉnh Hưng Yên xây dựng Đề án sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước và tổ chức hành chính thuộc sở, ban, ngành giai đoạn 2025-2030, cụ thể như sau:

Phần thứ nhất

CƠ SỞ, SỰ CẦN THIẾT, QUAN ĐIỂM, NGUYÊN TẮC, MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

I. CƠ SỞ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Cơ sở chính trị

1.1. Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

1.2. Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

1.3. Kết luận số 121-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày

25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

1.4. Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025.

1.5. Kế hoạch số 47-KH/BCĐ ngày 20/3/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW về thực hiện sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã và tổ chức hệ thống chính quyền địa phương 02 cấp.

1.6. Kết luận số 137-KL/TW ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp.

1.7. Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII.

1.8. Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025.

1.9. Kết luận số 160-KL/TW ngày 31/5/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về thực hiện nhiệm vụ sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính, bảo đảm tiến độ, yêu cầu theo các nghị quyết, kết luận.

1.10. Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

1.11. Nghị quyết 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

1.12. Công văn số 59-CV/BCĐ ngày 12/9/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW về việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước và đầu mối bên trong các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị.

1.13. Công văn số 201-CV/TU ngày 19/9/2025 của Tỉnh ủy về việc triển khai thực hiện Công văn số 59-CV/BCĐ của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết NQ 18.

1.14. Kế hoạch số 130/KH-BCĐTKNQ18 ngày 21/9/2025 của Ban Chỉ đạo về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ về sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước, tổ chức bên trong hệ thống hành chính nhà nước.

1.15. Kết luận số 195-KL/TW ngày 26/9/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tình hình, kết quả hoạt động của bộ máy hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 2 cấp.

1.16. Thông báo số 371-TB/VPTW ngày 04/10/2025 của Văn phòng Ban Chấp hành Trung ương Đảng về Thông báo Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm tại buổi làm việc với Bộ Nội vụ về hệ thống đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện nhiệm vụ khuyến nông ở địa phương khi vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

1.17. Công văn số 145/CV-BCĐ ngày 08/10/2025 của Ban Chỉ đạo của Chính phủ về sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức

chính quyền địa phương 02 cấp về việc kiện toàn hệ thống tổ chức thực hiện nhiệm vụ khuyến nông ở địa phương,

1.18. Công văn số 20/CV-BCĐ ngày 17/10/2025 của Ban Chỉ đạo của Chính phủ về sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp về việc thành lập đơn vị sự nghiệp công lập cung ứng các dịch vụ sự nghiệp đa ngành, đa lĩnh vực ở cấp xã.

1.19. Kết luận số 822-KL/TU ngày 30/12/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XIX, nhiệm kỳ 2020-2025 về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII.

1.20. Kết luận số 923-KL/TU ngày 26/6/2025 của Hội nghị lần thứ 40 Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025 về việc sắp xếp tổng thể các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập khi thực hiện hợp nhất tỉnh Hưng Yên và tỉnh Thái Bình.

1.21. Kết luận số 03-KL/TU ngày 20/11/2025 của Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá I, nhiệm kỳ 2025-2030 về sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước, tổ chức hành chính thuộc sở, ban, ngành giai đoạn 2025-2030.

1.22. Chương trình hành động số 01-CTr/TU ngày 20/10/2025 của Tỉnh uỷ về việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Hưng Yên lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030.

1.23. Công văn số 71-CV/TU ngày 31/10/2025 của Tỉnh uỷ về việc thực hiện Chương trình hành động số 01-CTr/TU ngày 20/10/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

1.24. Công văn số 225-CV/TU ngày 01/10/2025 của Tỉnh uỷ về việc tham mưu xây dựng Chương trình, Đề án của Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ.

1.25. Các văn bản khác có liên quan.

2. Cơ sở pháp lý

2.1. Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, đơn vị sự nghiệp công lập.

2.2. Quyết định số 452/QĐ-TTg ngày 27/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt mạng lưới cơ sở giáo dục đại học và sư phạm thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

2.3. Công văn số 8150/BNV-TCBC ngày 18/9/2025 của Bộ Nội vụ về việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp theo Công văn số 59-CV/BCĐ ngày 12/9/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW.

2.4. Công văn số 6165/BGDĐT-GDPT ngày 02/10/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn sắp xếp, tổ chức các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên phù hợp với chính quyền địa phương 02 cấp.

2.5. Nghị định số 283/2025/NĐ-CP ngày 31/10/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

2.6. Các văn bản khác có liên quan.

II. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Thực hiện Công văn số 59-CV/BCĐ của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW, Kế hoạch số 130/KH-BCĐTKNQ18 của Ban Chỉ đạo về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ và các văn bản khác có liên quan; sau khi thực hiện hợp nhất hai tỉnh Hưng Yên, tỉnh Thái Bình¹ thì việc tiếp tục rà soát, sắp xếp, tổ chức lại bộ máy bên trong các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Hưng Yên quản lý là cần thiết. Qua đó nhằm bảo đảm triển khai thực hiện kịp thời, thống nhất, đồng bộ, hiệu quả và toàn diện theo đúng định hướng tại các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Chương trình, Kế hoạch của tỉnh về sắp xếp đơn vị hành chính tỉnh Hưng Yên, tỉnh Thái Bình và mô hình chính quyền địa phương hai cấp, theo hướng tinh gọn, có cơ cấu hợp lý đảm bảo duy trì liên tục, hiệu quả, không có khoảng trống pháp lý, không gián đoạn việc cung ứng đầy đủ dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu và các điều kiện thuận lợi khác cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Hưng Yên sau khi chính quyền địa phương mới đi vào hoạt động.

Vì vậy, việc xây dựng và ban hành: ***“Đề án sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước và tổ chức hành chính thuộc sở, ban, ngành giai đoạn 2025-2030”*** là cần thiết, có ý nghĩa quan trọng để tổ chức bộ máy của các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thực sự tinh gọn, giảm tối đa cấp trung gian, đẩy mạnh mức độ tự chủ tài chính, bảo đảm tinh gọn nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công. Đồng thời, cơ cấu lại các doanh nghiệp nhà nước, cổ phần hoá, thoái vốn nhà nước theo quy định.

III. QUAN ĐIỂM, NGUYÊN TẮC XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Quan điểm

1.1. Quán triệt và tổ chức thực hiện đúng chủ trương Đảng thống nhất lãnh đạo xây dựng và quản lý tổ chức bộ máy, biên chế của toàn hệ thống chính trị; bám sát Cương lĩnh, Hiến pháp, Điều lệ, các nghị quyết, kết luận của Đảng, pháp luật của Nhà nước và hướng dẫn của các cơ quan Trung ương về đổi mới, sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; cơ cấu lại, đổi mới doanh nghiệp nhà nước; bảo đảm tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

¹ Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất phương án sắp xếp tinh gọn các tổ chức bên trong của các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh. Rà soát, nghiên cứu, đề xuất phương án sắp xếp đơn vị sự nghiệp, trường học, cơ sở y tế, doanh nghiệp nhà nước thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý.

1.2. Phát huy tính chủ động, tích cực, sáng tạo của từng ngành, địa phương; đẩy mạnh phân cấp gắn với tăng cường trách nhiệm của cấp ủy, tập thể lãnh đạo, người đứng đầu trong tổ chức thực hiện.

1.3. Căn cứ vào phạm vi lãnh đạo, quản lý; quy mô đối tượng phục vụ; tính chất đặc thù của ngành, lĩnh vực, cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương, dịch vụ sự nghiệp công, bảo đảm phù hợp với đặc điểm của từng cấp, từng ngành, từng địa phương.

2. Nguyên tắc

2.1. Việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy cần căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, có tính kế thừa và phát huy kết quả triển khai trong thời gian qua, tránh cào bằng, bảo đảm phù hợp với chủ trương sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo yêu cầu của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và chỉ đạo, hướng dẫn của các cơ quan Trung ương; bảo đảm sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện chủ trương sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, các đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước, cơ quan hành chính; bảo đảm hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, không trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ.

2.2. Việc bố trí, sắp xếp các phòng, ban, trung tâm phải đảm bảo cơ cấu hợp lý, bao quát toàn bộ yêu cầu nhiệm vụ, phạm vi quản lý theo ngành, lĩnh vực của các cơ quan, đơn vị và đảm bảo tính ổn định trong một số ngành, lĩnh vực đặc thù của tỉnh sau khi hợp nhất. Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện sắp xếp, tổ chức lại hoặc giải thể các đơn vị hoạt động không hiệu quả bảo đảm theo đúng định hướng Bộ Chính trị, Ban Bí thư và chỉ đạo, hướng dẫn của các cơ quan Trung ương và phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh.

2.3. Sắp xếp, tinh gọn đầu mối bên trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh, thuộc sở, thuộc UBND cấp xã bảo đảm không làm ảnh hưởng đến chất lượng hiệu quả cung ứng dịch vụ sự nghiệp công, đặc biệt là các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu, phục vụ nhu cầu của người dân.

2.4. Đối với các doanh nghiệp nhà nước, vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp.

a) Thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về cơ cấu lại, sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước, vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp.

b) Kiên quyết cơ cấu lại, sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước; xử lý dứt điểm những doanh nghiệp nhà nước và vốn đầu tư của Nhà nước ở doanh nghiệp không có hiệu quả, thua lỗ kéo dài, hiệu quả kinh doanh thấp, không có năng lực cạnh tranh, kể cả thông qua hình thức phá sản, giải thể, sáp nhập, bán nếu không có khả năng phục hồi, phát triển hiệu quả, bền vững để giảm thiểu tổn thất vốn, tài sản của Nhà nước tại doanh nghiệp; bảo toàn, phát triển vốn nhà nước tại doanh nghiệp; không gây thất thoát vốn, tài sản của Nhà nước tại các doanh nghiệp.

c) Kiên quyết cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước ở các doanh nghiệp mà Nhà nước không cần nắm giữ 100% vốn, không cần có vốn đầu tư của Nhà nước.

d) Nhà nước chỉ duy trì doanh nghiệp nhà nước, đầu tư vốn vào doanh nghiệp trong những lĩnh vực, địa bàn then chốt, thiết yếu, doanh nghiệp ngoài Nhà nước không đầu tư hoặc làm không có hiệu quả.

e) Các doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn của Nhà nước phải được đánh giá đúng thực trạng, hiệu quả hoạt động, thực hiện kiểm toán độc lập, xác định giá trị thực của doanh nghiệp và vốn điều lệ thực của Nhà nước để có phương án cơ cấu lại, sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi doanh nghiệp và quy định của pháp luật.

g) Những doanh nghiệp nhà nước được tồn tại, tiếp tục hoạt động phải có phương án cơ cấu lại, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động.

h) Thực hiện rà soát, sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy, kiện toàn các chức danh lãnh đạo, quản lý, hội đồng thành viên, hội đồng quản trị, ban kiểm soát và người đại diện phần vốn của Nhà nước tại doanh nghiệp. Phát triển tổ chức đảng, đảng viên và đổi mới, nâng cao vai trò, hiệu quả lãnh đạo của tổ chức đảng trong các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn của Nhà nước.

i) Bảo đảm thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu, người đại diện vốn của Nhà nước tại doanh nghiệp. Tăng cường quản lý nhà nước, thanh tra, kiểm tra, giám sát, phát hiện kịp thời và chấn chỉnh, xử lý nghiêm các vi phạm, yếu kém của doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư của Nhà nước.

2.5. Quá trình triển khai thực hiện việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy phải có sự quan tâm, đảm bảo quyền lợi, nghĩa vụ, trách nhiệm của công chức, viên chức và người lao động trực tiếp bị tác động khi thực hiện việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy.

IV. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU CỦA ĐỀ ÁN

1. Mục đích

1.1. Thực hiện quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra bám sát theo chủ trương, định hướng tại các nghị quyết, kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư về sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước bảo đảm hoạt động hiệu năng, hiệu lực; phân cấp, phân quyền triệt để, hiệu quả.

1.2. Bảo đảm triển khai thực hiện kịp thời, thống nhất, đồng bộ, hiệu quả và toàn diện các chủ trương, định hướng tại Công văn số 59-CV/BCĐ, Kế hoạch số 130/KH-BCĐTKNQ18, Kết luận số 195-KL/TW, Thông báo số 371-TB/VPTW theo đúng chỉ đạo, mục tiêu, lộ trình đề ra trong quá trình đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước gắn với đổi mới hệ thống chính trị và cải cách hành chính của tỉnh.

2. Yêu cầu

2.1. Xác định nội dung, nhiệm vụ cụ thể, tiến độ, thời hạn hoàn thành công việc, trách nhiệm của các sở, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh, thuộc các sở, ngành và UBND các xã, phường trong việc triển khai thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2025-2030; bảo đảm các đơn vị sau

sắp xếp được vận hành và hoạt động thông suốt, hiệu lực, hiệu quả.

2.2. Kịp thời đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện; phát huy vai trò chủ động, tích cực của các cơ quan, đơn vị để bảo đảm tiến độ và hiệu quả triển khai thực hiện các nghị quyết, kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

2.3. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND xã, phường, Người đứng đầu doanh nghiệp nhà nước thực hiện nghiêm túc công tác sắp xếp tổ chức hành chính, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc, doanh nghiệp nhà nước theo Đề án này gắn với việc đánh giá kết quả công tác và mức xếp loại chất lượng đối với người đứng đầu các cơ quan, đơn vị.

2.4. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện, tổng kết thực tiễn để kịp thời bổ sung, hoàn thiện Đề án này của UBND tỉnh và đề xuất với Đảng, Nhà nước sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách.

V. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI CỦA ĐỀ ÁN

1. Đối tượng

Đề án tập trung nghiên cứu việc sắp xếp, tinh gọn đầu mối, cơ cấu tổ chức bên trong của các đơn vị sự nghiệp công lập; tổ chức hành chính và cơ cấu lại các doanh nghiệp nhà nước, cổ phần hoá, thoái vốn nhà nước.

2. Phạm vi

2.1. Phạm vi nội dung: Đề án này thực hiện sắp xếp, tinh gọn đầu mối, cơ cấu tổ chức bên trong của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, ban, ngành, chi cục, UBND tỉnh, tổ chức hành chính thuộc sở, ban, ngành và cơ cấu lại các doanh nghiệp nhà nước, cổ phần hoá, thoái vốn nhà nước.

2.2. Phạm vi không gian: Tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các sở, ban, ngành, chi cục, UBND tỉnh, UBND xã, phường, các doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

2.3. Phạm vi thời gian: Giai đoạn 2025-2030.

Phần thứ hai

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP CÁC TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH THUỘC SỞ, BAN, NGÀNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN SẮP XẾP CÁC TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH THUỘC SỞ, BAN, NGÀNH

1. Tổng số các sở, ban, ngành của tỉnh sau hợp nhất gồm 16 cơ quan: 12 cơ quan chuyên môn, 01 cơ quan giúp việc của Đoàn Đại biểu quốc hội (*Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh*) và 03 tổ chức hành chính khác thuộc UBND tỉnh (*Ban Quản lý các khu công nghiệp; Ban Quản lý khu kinh tế và các khu công nghiệp, Ban Quản lý Khu Đại học Phố Hiến*).

2. Số lượng các phòng, ban, chi cục, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở, ban, ngành và tương đương: 113 tổ chức hành chính (99 phòng, 14 ban, chi cục, Trung tâm).

3. Tổng số tổ chức hành chính đã giảm: 90 tổ chức hành chính, đạt tỷ lệ 44,3%.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN SẮP XẾP CÁC TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH THUỘC CÁC SỞ, BAN, NGÀNH

1. Giữ nguyên số lượng tổ chức hành chính thuộc các sở, ban, ngành như hiện nay sau khi đã thực hiện hoàn thành các nội dung liên quan được quy định tại điểm 1 Mục I của Kết luận số 923-KL/TU ngày 26/6/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, nhiệm kỳ 2020-2025.

2. Tiếp tục rà soát quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị, tổ chức cấp tỉnh, cấp xã, nhất là các cơ quan, đơn vị, tổ chức sau hợp nhất, sáp nhập theo mô hình mới, bảo đảm không chồng chéo, không bỏ sót chức năng, nhiệm vụ.

3. Tiếp tục nghiên cứu, sắp xếp tinh gọn các tổ chức bên trong của các ban, sở, ngành, cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh nếu chưa hoàn thành các nội dung liên quan được quy định tại điểm 1 Mục I của Kết luận số 923-KL/TU ngày 26/6/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, nhiệm kỳ 2020-2025.

(Chi tiết có Phụ lục số 01 kèm theo)

Phần thứ ba

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, KIẾN TOÀN, TỔ CHỨC LẠI, NÂNG CAO HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

I. THỰC TRẠNG SỐ LƯỢNG ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Tổng số đơn vị sự nghiệp công lập: 1.352 đơn vị, trong đó:

1. Phân loại theo thẩm quyền quản lý

1.1. Số lượng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh: 12 đơn vị.

1.2. Số lượng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, chi cục: 162 đơn vị.

1.3. Số lượng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND xã, phường: 1.178 đơn vị.

2. Phân loại theo lĩnh vực hoạt động

2.1. Số lượng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực giáo dục: 1.167 đơn vị.

2.2. Số lượng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực y tế: 53 đơn vị.

2.3. Số lượng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực văn hoá: 54 đơn vị.

2.4. Số lượng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ: 3 đơn vị.

2.5. Số lượng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực kinh tế và khác: 75 đơn vị.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN GIẢM ĐẦU MỖI ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP

1. Kết quả trước khi hợp nhất hai tỉnh Hưng Yên và Thái Bình

Kết quả nổi bật bước đầu cho thấy, riêng đối với khối chính quyền của hai tỉnh đều cơ bản đã hoàn thành vượt mục tiêu đề ra, cụ thể: Tỉnh Hưng Yên trước đây: tháng 6/2025 có 534 đơn vị sự nghiệp công lập đã giảm 145 đơn vị sự nghiệp công lập, đạt 21,4%. Cùng với đó, tỉnh Thái Bình trước đây: tháng 6/2025 có 812 đơn vị SNCL đã giảm 242 đơn vị sự nghiệp công lập, đạt 22,96% so với năm 2015.

Như vậy, với kết quả đạt được nêu trên hai tỉnh Hưng Yên và Thái Bình trước đây đã giảm 22,3% vượt chỉ tiêu so với mục tiêu mà Nghị quyết 19-NQ/TW đã đề ra.

2. Kết quả sau khi hợp nhất hai tỉnh Hưng Yên và Thái Bình

2.1. Về sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh: giảm 02 đơn vị sự nghiệp công lập.

2.2. Về sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, ban, ngành: giảm 27 đơn vị.

2.3. Về sắp xếp các đơn vị sự nghiệp cấp xã: Thành lập 47 Ban Quản lý dự án, 47 Trung tâm Văn hoá - Xã hội và được thực hiện với hai hình thức: 39 Ban, Trung tâm tại 39 xã, phường thuộc tỉnh Hưng Yên cũ; 08 Ban, Trung tâm trên địa bàn khu vực liên xã, phường thuộc tỉnh Thái Bình cũ. Các đơn vị về giáo dục giữ nguyên hiện trạng (*bao gồm Trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở*); các Trạm Y tế và Đội quản lý trật tự đô thị.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Số lượng đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Hưng Yên và Thái Bình trước khi có Nghị quyết số 19-NQ/TW là khá lớn: năm 2015, tỉnh Hưng Yên có 679 đơn vị, tỉnh Thái Bình có 1.054 đơn vị. Sau 8 năm thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh đã được rà soát, sắp xếp, kiện toàn theo nguyên tắc giảm đầu mối, giảm tối đa cấp trung gian, thông qua các hoạt động sáp nhập, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập trùng chéo về chức năng, nhiệm vụ, hoạt động không hiệu quả. Đồng thời với việc sắp xếp, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập, tỉnh Hưng Yên từng bước giao quyền tự chủ về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập, tạo chuyển biến mới

trong tư duy, nhận thức của các cấp, ngành, đơn vị và đội ngũ công chức, viên chức, người lao động.

Hơn nữa, việc xây dựng, trình cấp có thẩm quyền Đề án sắp xếp, tổ chức lại, hợp nhất, sáp nhập, phân loại, chuyển đổi cơ chế tự chủ tài chính, chuyển thành công ty cổ phần đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trong từng ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhằm giảm mạnh đầu mối, giảm cấp phó, nâng cao hiệu quả quản lý và hoạt động các đơn vị sự nghiệp công lập với lộ trình thời gian thực hiện, nội dung, nhiệm vụ thực hiện theo quy định. Qua rà soát và thực hiện, việc tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm tính khoa học, hợp lý, thu gọn đầu mối. Hệ thống tổ chức các đơn vị sự nghiệp công ở địa phương được tổ chức theo ngành, lĩnh vực và địa giới hành chính; đã hạn chế được tình trạng ngành, lĩnh vực trên một địa bàn có nhiều đơn vị sự nghiệp công lập.

Kết quả sau 05 tháng vận hành mô hình hoạt động chính quyền địa phương 02 cấp, các đơn vị sự nghiệp công lập cấp xã được thành lập, nhanh chóng đi vào hoạt động, bước đầu vận hành ổn định, thông suốt, không gián đoạn trong quá trình xây dựng, thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; được Nhân dân đồng tình, ủng hộ và bảo đảm theo đúng định hướng “*gần dân, sát dân, phục vụ Nhân dân*”.

Song song với đó, thực hiện rà soát, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị sau khi tổ chức lại bảo đảm phù hợp theo quy định. Sau sắp xếp, chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của các cơ quan, tổ chức được phân định rõ ràng, điều chỉnh, bổ sung phù hợp; cơ bản đã khắc phục được tình trạng chồng chéo, bất cập trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ ở một số cơ quan, đơn vị. Số lượng dịch vụ sự nghiệp công của các đơn vị này được cung ứng sau khi tổ chức lại cơ bản không dao động nhiều. Do vậy, không làm ảnh hưởng nhiều đến tiến độ và chất lượng cung ứng dịch vụ sự nghiệp công phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Điều đáng chú ý nhất là trong quá trình triển khai thực hiện của tỉnh đã phát huy trách nhiệm của người đứng đầu trong cơ quan, đơn vị tại mỗi cấp, mỗi ngành. Chủ động nắm bắt tình hình dư luận, diễn biến phức tạp tại đơn vị, kịp thời tháo gỡ, giải quyết vướng mắc. Công tác chỉ đạo, lãnh đạo được thực hiện quyết liệt từ tỉnh đến cơ sở, thống nhất nguyên tắc xuyên suốt từ trên xuống dưới, có lộ trình phù hợp, vừa làm, vừa rút kinh nghiệm đối với một số lĩnh vực khó, nhạy cảm, phức tạp. Đặc biệt, quan tâm đến quyền lợi, giải quyết chế độ, chính sách đối với viên chức và tổ chức thanh tra, kiểm tra sau sắp xếp, tinh giản biên chế, tinh gọn bộ máy...

Tỉnh đã thực hiện việc sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng, nhiệm vụ tương đồng cùng thời điểm sắp xếp hợp nhất các cơ quan chuyên môn khi hợp nhất hai tỉnh Hưng Yên và Thái Bình. Vì vậy, hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Hưng Yên sau hợp nhất hiện nay cơ bản theo hướng tinh gọn, có cơ cấu hợp lý khắc phục tình trạng manh mún, dàn trải, trùng lặp; đảm bảo cung ứng đầy đủ dịch vụ sự nghiệp công cơ bản,

thiết yếu và các điều kiện thuận lợi khác cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Khó khăn, hạn chế

Việc đổi mới, sắp xếp bộ máy của hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và tinh giản biên chế tại tỉnh Hưng Yên sau hợp nhất đã luôn bám sát nhiệm vụ chính trị và yêu cầu của Đảng trong thời kỳ mới và đạt được kết quả tích cực. Tuy nhiên, đây là vấn đề phức tạp, nhạy cảm, có ảnh hưởng đến cả hệ thống chính trị và tâm tư đội ngũ công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn tỉnh thời gian qua, cụ thể là:

2.1. Các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Hưng Yên trước đây chủ yếu là các đơn vị sự nghiệp công lập của ngành giáo dục và đào tạo. Tuy nhiên, để đạt được mục tiêu đến năm 2025 phải tiếp tục giảm tối thiểu 10% đơn vị sự nghiệp công lập so với năm 2021 theo mục tiêu của Nghị quyết mà tỉnh Hưng Yên đã đạt được, thì việc tinh gọn đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh tập trung vào các cơ sở giáo dục và đào tạo. Song hiện nay, tỉnh Hưng Yên đang chú trọng phát triển công nghiệp hiện đại, dân số cơ học sẽ tăng nhanh, quy mô số lớp, số học sinh trong các trường học là rất lớn, đòi hỏi thách thức về cơ sở vật chất và nguồn nhân lực để đáp ứng nhu cầu của người dân.

2.2. Vướng mắc về thay đổi mức độ tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập sau tổ chức lại. Trước khi thực hiện sáp nhập, có nhiều đơn vị sự nghiệp công lập không cùng mức độ tự chủ. Do đó, sau khi thực hiện sáp nhập các đơn vị thường gặp khó khăn về thay đổi mức độ tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập. Năng lực tự chủ của các đơn vị còn nhiều hạn chế, nguồn thu sự nghiệp thấp và phát triển chậm, chủ yếu dựa vào nguồn tài chính từ ngân sách nhà nước. Hiện tỉnh có đa số người dân sống ở nông thôn nên việc thực hiện tự chủ trong lĩnh vực giáo dục cũng gặp nhiều khó khăn, bất cập. Giá dịch vụ sự nghiệp công chưa kết cấu đầy đủ chi phí nên các đơn vị không tăng được nguồn thu để nâng mức độ tự chủ.

2.3. Việc xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập sau sáp nhập gặp khó khăn do chưa có hướng dẫn của liên Bộ, ngành Trung ương theo ngành, lĩnh vực quản lý như: các trường tiểu học và THCS, trường THCS và THPT, Ban Quản lý dự án chuyên ngành cấp tỉnh hoặc đối với những Bộ, ngành Trung ương đã ban hành hướng dẫn cũng đã lỗi thời, lạc hậu (từ những năm 2006) như: nông nghiệp, văn hóa ... chưa được điều chỉnh sửa đổi, bổ sung để phù hợp với tiến trình cải cách tổ chức bộ máy hiện nay, dẫn đến ảnh hưởng tới việc áp dụng chế độ phụ cấp chức vụ đối với viên chức lãnh đạo, quản lý của từng loại tổ chức theo các mức xếp hạng tương ứng, bảo đảm sự thống nhất trong cả nước.

2.4. Quy định tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác chưa được ban hành dẫn đến khó khăn trong việc đánh giá các đơn vị sự nghiệp công lập.

2.5. Thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, UBND cấp xã được thành lập 01 đơn vị đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo

đảm theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Trung ương, Chính phủ để cung ứng các dịch vụ công cơ bản thiết yếu (trừ lĩnh vực giáo dục, y tế) trên địa bàn.

Tuy nhiên, địa phương chưa được Ban Tổ chức Trung ương giao bổ sung biên chế mà căn cứ vào tình hình thực tiễn của tỉnh, cân đối trên cơ sở số biên chế được giao của Trung tâm Văn hóa và Truyền thanh, Trung tâm tổng hợp thuộc UBND cấp huyện trước khi kết thúc hoạt động, nên hầu hết các Trung tâm Dịch vụ tổng hợp thuộc UBND cấp xã chỉ được giao khoảng 4-5 biên chế. Do vậy, việc thực hiện nhiệm vụ cung ứng dịch vụ công cho người dân của Trung tâm còn gặp nhiều khó khăn.

3. Nguyên nhân

3.1. Việc kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn đối với các đơn vị sự nghiệp công lập ở một số lĩnh vực, một số nhiệm vụ chưa có quy định và hướng dẫn cụ thể của Chính phủ và các Bộ, ngành, do đó, thiếu cơ sở pháp lý thực hiện. Một số quy định, hướng dẫn về tổ chức bộ máy của trung ương còn chậm và thiếu đồng bộ để thống nhất thực hiện, đặc biệt là đối với đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND cấp xã.

3.2. Một số cơ quan, đơn vị và công chức, viên chức, người lao động trong tỉnh nhận thức chưa đầy đủ về vị trí, ý nghĩa, tầm quan trọng của các chủ trương, quan điểm về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập nên việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện thực hiện Nghị quyết 19-NQ/TW xuyên suốt từ khi ban hành đến nay trong bối cảnh sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng chính quyền địa phương 02 cấp chưa thật quyết liệt ...

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP

1. Tiếp tục sắp xếp giảm đầu mối các đơn vị sự nghiệp công lập

1.1. Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực giáo dục

a) Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo

- Đối với các trường THPT, trường Giáo dục chuyên biệt Hưng Yên: Giữ nguyên mô hình 54 trường (*THPT, THCS và THPT*) và 01 trường Giáo dục chuyên biệt Hưng Yên bảo đảm duy trì ổn định, không gián đoạn việc cung cấp các dịch vụ công cơ bản, thiết yếu về lĩnh vực giáo dục trên địa bàn tỉnh.

- Đối với Trung tâm Giáo dục thường xuyên Hưng Yên, Trung tâm Giáo dục thường xuyên Thái Bình và 18 Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên²:

+ Thành lập Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Hưng Yên trên cơ sở hợp nhất Trung tâm Giáo dục thường xuyên Hưng Yên với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Phố Hiến. Hoàn thành trước ngày 15/12/2025.

² Theo định hướng tại Công văn số 59-CV/BCĐ của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW và Công văn số 8150/BNV-TCBC của Bộ Nội vụ: *Hợp nhất trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục thường xuyên thành trung học nghề tương đương cấp trung học phổ thông trực thuộc sở giáo dục và đào tạo để cung ứng dịch vụ công theo khu vực liên phường, xã.*

+ Thành lập Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Thái Bình trên cơ sở hợp nhất Trung tâm Giáo dục thường xuyên Thái Bình với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Thái Bình. Hoàn thành trước ngày 15/12/2025.

+ Giữ nguyên 16 Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên. Lý do, bảo đảm việc giữ ổn định các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên *(sau này sẽ thực hiện chuyển đổi thành Trung học nghề tương đương cấp THPT thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý)* để thực hiện phổ cập giáo dục phổ thông và đáp ứng nhu cầu học của người dân³.

- Đến năm 2028, thực hiện tiếp nhận và quản lý Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Quách Đình Bảo thuộc Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình thuộc UBND tỉnh.

b) Đơn vị sự nghiệp công lập (Trường Trung cấp, cao đẳng, đại học) thuộc UBND tỉnh⁴ và thuộc sở⁵: 11 đơn vị.

- Từ nay đến hết năm 2027, thực hiện sắp xếp, sáp nhập:

+ Giữ nguyên 03 Trường trung cấp, đại học *(Trường Trung cấp cho Người khuyết tật Thái Bình, Trường Trung cấp Giao thông vận tải, Trường Đại học Thái Bình)*.

+ Giữ nguyên Trường Cao đẳng Văn hoá Nghệ thuật Thái Bình thuộc UBND tỉnh Thái Bình trước đây và tiếp nhận nhiệm vụ về đào tạo văn hoá, nghệ thuật, du lịch của Trường Cao đẳng Cộng đồng Hưng Yên thuộc UBND tỉnh Hưng Yên trước đây.

+ Giữ nguyên Trường Cao đẳng Cộng đồng Hưng Yên thuộc UBND tỉnh Hưng Yên trước đây *(đồng thời chuyển nhiệm vụ về đào tạo văn hoá,*

³ Lý do: (1) Các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên hiện tại đã thực hiện sáp nhập từ năm 2017 các Trung tâm Hướng nghiệp, Trung tâm dạy nghề và Trung tâm Giáo dục thường xuyên trên địa bàn huyện, thành phố cũ thành Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên do đó để đảm bảo sự ổn định và có tính thống nhất cao, các trung tâm sẽ thực hiện chuyển đổi thành Trung học nghề tương đương cấp THPT thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý sau khi có hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; (2) Mục tiêu đến năm 2030 tại Nghị quyết 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo là: “*Mở rộng tiếp cận công bằng, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non và phổ thông đạt trình độ tiên tiến trong khu vực châu Á. Xây dựng mạng lưới trường lớp cơ bản đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh thuộc mọi đối tượng, vùng miền; có ít nhất 80% trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia. Hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi và giáo dục bắt buộc hết trung học cơ sở; ít nhất 85% người trong độ tuổi hoàn thành cấp trung học phổ thông và tương đương, không có tỉnh, thành phố đạt dưới 60%*”. (3) Tại bài phát biểu nhân dịp tổng buổi Lễ kỷ niệm 80 năm truyền thống ngành Giáo dục và khai giảng năm học 2025 - 2026, Tổng Bí thư Tô Lâm tới dự và có bài phát biểu nhấn mạnh một số định hướng lớn của ngành Giáo dục trong đó có nội dung: “... *đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng toàn diện. Không chỉ truyền thụ tri thức, mà còn nuôi dưỡng nhân cách – rèn luyện thể chất – bồi dưỡng tâm hồn, khơi dậy tinh thần công dân, ý thức kỷ luật và trách nhiệm xã hội; hình thành lớp người “vừa giỏi giang, vừa nhân ái, vừa kiên cường”; phấn đấu sớm phổ cập giáo dục phổ thông*”.

⁴ 8 đơn vị gồm: Trường Cao đẳng Y tế Hưng Yên, Trường Cao đẳng Y tế Thái Bình, Trường Cao đẳng Kinh tế Kỹ thuật Tô Hiệu Hưng Yên, Trường Cao đẳng nghề Thái Bình, Trường Đại học Thái Bình, Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình, Trường Cao đẳng Cộng đồng Hưng Yên, Trường Cao đẳng Văn hoá Nghệ thuật Thái Bình.

⁵ 3 đơn vị gồm: Trường Trung cấp Nông nghiệp Thái Bình thuộc Sở Nông nghiệp và MT, Trường Trung cấp Giao thông vận tải thuộc Sở Xây dựng, Trường Trung cấp cho Người khuyết tật Thái Bình thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

nghệ thuật, du lịch về Trường Cao đẳng Văn hoá Nghệ thuật Hưng Yên thực hiện) và thành lập, đổi tên thành Trường Cao đẳng Sư phạm Hưng Yên thuộc UBND tỉnh Hưng Yên.

+ Giữ nguyên Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình thuộc UBND tỉnh Thái Bình trước đây và thành lập, đổi tên thành Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình thuộc UBND tỉnh Hưng Yên.

+ Sáp nhập Trường Trung cấp Nông nghiệp Thái Bình thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trường Cao đẳng Kinh tế-Kỹ thuật Tô Hiệu Hưng Yên thuộc UBND tỉnh Hưng Yên trước đây vào Trường Cao đẳng nghề Thái Bình thuộc UBND tỉnh Thái Bình trước đây và đổi tên thành Trường Cao đẳng Hưng Yên thuộc UBND tỉnh Hưng Yên.

+ Sáp nhập Trường Cao đẳng Y tế Hưng Yên thuộc UBND tỉnh Hưng Yên trước đây vào trường Cao đẳng Y tế Thái Bình thuộc UBND tỉnh Thái Bình⁶ trước đây thành Trường Cao đẳng Y tế Thái Bình thuộc UBND tỉnh Hưng Yên. Trường Cao đẳng Y tế Thái Bình sau sáp nhập là đơn vị tự chủ về tài chính, tự bảo đảm chi thường xuyên trở lên.

+ Lộ trình thực hiện: Hoàn thành trước ngày 31/12/2025.

- Đến năm 2028, tiếp tục thực hiện sắp xếp, sáp nhập:

+ Các trường Cao đẳng: Sư phạm Thái Bình và Sư phạm Hưng Yên cử giảng viên đi nghiên cứu sinh để những giảng viên này đảm bảo đủ điều kiện tiêu chuẩn trở thành giảng viên của Trường Đại học Thái Bình vào năm 2028. Trường Đại học Thái Bình tiếp tục phát triển đội ngũ giảng viên có trình độ tiến sĩ, chức danh Phó Giáo sư, Giáo sư đáp ứng yêu cầu chuẩn cơ sở giáo dục theo Thông tư số 01/2024/TT-BGDĐT ngày 05/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chuẩn cơ sở giáo dục đại học.

+ Đến năm 2028, khi đã đảm bảo chuẩn cơ sở giáo dục đại học sẽ thực hiện sáp nhập các trường Cao đẳng: Sư phạm Thái Bình và Sư phạm Hưng Yên vào Trường Đại học Thái Bình và đổi tên thành trường Đại học Tổng hợp Hưng Yên. Đồng thời, thực hiện chuyển Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Quách Đình Bảo thuộc Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình về thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý; thành lập cơ sở thực hành sư phạm (là đơn vị tự chủ về tài chính) thuộc trường Đại học Tổng hợp Hưng Yên trên cơ sở các Trường mầm non Hoa Hồng thuộc Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình, Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Hưng Yên thuộc Trường Cao đẳng Cộng đồng Hưng Yên.

- Sau sắp xếp, dự kiến tỉnh Hưng Yên có 08 trường trung cấp, cao đẳng, đại học. Trong đó, có 03 trường (*Cao đẳng Sư phạm Thái Bình, Cao đẳng Sư phạm Hưng Yên và Đại học Thái Bình*) là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực giáo dục đào tạo và 05 trường là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực

⁶ Trường Cao đẳng Y tế thuộc UBND tỉnh Thái Bình (cũ) là đơn vị tự chủ về tài chính, tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư.

giáo dục nghề nghiệp. Đối với 05 trường thuộc lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, có 02 trường (*Cao đẳng Y tế Thái Bình và Trung cấp Giao thông vận tải*) là đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ về tài chính, tự bảo đảm chi thường xuyên trở lên (*nhóm 1, 2*), còn 03 trường (*Cao đẳng Văn hoá Nghệ thuật Hưng Yên, Cao đẳng Hưng Yên, Trung cấp cho Người khuyết tật Thái Bình*) là đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự chủ về tài chính, tự bảo đảm chi thường xuyên (*nhóm 3, 4*). Như vậy với phương án sắp xếp trên, bảo đảm số lượng trường theo định hướng tại các văn bản của Trung ương.

- Lộ trình tự chủ tài chính của các trường trung cấp, cao đẳng, đại học trên địa bàn tỉnh: Chậm nhất đến năm 2028, các trường trung cấp, cao đẳng, đại học là đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ về tài chính, tự bảo đảm chi thường xuyên trở lên. Phấn đấu chậm nhất đến năm 2030, các trường trung cấp, cao đẳng, đại học phải là đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm tự chủ về tài chính, tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư. Các trường trung cấp, cao đẳng, đại học không thực hiện được lộ trình tự chủ tài chính sẽ phải xem xét, sắp xếp.

c) Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND cấp xã

Giữ nguyên các trường mầm non, phổ thông công lập thuộc UBND cấp xã bảo đảm duy trì ổn định việc cung cấp các dịch vụ công cơ bản thiết yếu về lĩnh vực giáo dục⁷.

1.2. Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực y tế

a) Sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Y tế

- Kết thúc hoạt động của 08 Trung tâm Y tế thực hiện chức năng về dự phòng, dân số và an toàn vệ sinh thực phẩm, gồm: Trung tâm Y tế Thái Bình; Trung tâm Y tế Kiến Xương; Trung tâm Y tế Vũ Thư; Trung tâm Y tế Thái Thụy; Trung tâm Y tế Tiền Hải; Trung tâm Y tế Đông Hưng; Trung tâm Y tế Quỳnh Phụ và Trung tâm Y tế Hưng Hà. Nhiệm vụ, viên chức, người lao động của các Trung tâm Y tế này được chuyển về các Trạm Y tế xã, phường; tài sản của các Trung tâm Y tế này được sắp xếp, xử lý theo quy định.

- Đối với 10 Trung tâm Y tế thực hiện chức năng về khám, chữa bệnh, dự phòng, dân số và an toàn vệ sinh thực phẩm:

+ Sáp nhập Trung tâm Y tế Phố Hiến vào Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên. Nhiệm vụ, viên chức, người lao động thực hiện về công tác dự phòng, dân số, an toàn vệ sinh thực phẩm và các nội dung có liên quan khác được chuyển về các Trạm Y tế xã, phường.

+ Sáp nhập Trung tâm Y tế Mỹ Hào vào Bệnh viện đa khoa Phố Nối. Nhiệm vụ, viên chức, người lao động thực hiện về công tác dự phòng, dân số, an toàn vệ sinh thực phẩm và các nội dung có liên quan khác được chuyển về các Trạm Y tế xã, phường.

⁷ Theo Công văn số 59-CV/BCĐ của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW có định hướng: “Cơ bản giữ nguyên các trường THCS, tiểu học, các trường liên cấp, mầm non công lập hiện có...”.

+ Tổ chức lại 08 Trung tâm Y tế thực hiện chức năng về khám, chữa bệnh, dự phòng, dân số và an toàn vệ sinh thực phẩm gồm: Trung tâm Y tế Ân Thi; Trung tâm Y tế Khoái Châu; Trung tâm Y tế Kim Động; Trung tâm Y tế Phù Cừ; Trung tâm Y tế Tiên Lữ; Trung tâm Y tế Văn Giang; Trung tâm Y tế Văn Lâm; Trung tâm Y tế Yên Mỹ thành 08 bệnh viện đa khoa khu vực trên cơ sở kết thúc chức năng, nhiệm vụ về dự phòng, dân số, an toàn vệ sinh thực phẩm; Nhiệm vụ, viên chức, người lao động thực hiện về công tác dự phòng, dân số, an toàn vệ sinh thực phẩm và các nội dung có liên quan khác được chuyển về các Trạm Y tế xã, phường.

- Thành lập Trung tâm cấp cứu 115 là đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ về tài chính, tự bảo đảm chi thường xuyên (đơn vị mức 2) thuộc Sở Y tế⁸. Chậm nhất năm 2030, Trung tâm cấp cứu 115 là đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ về tài chính, tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư.

- Lộ trình thực hiện: Hoàn thành trước ngày 15/12/2025, trừ lộ trình thực hiện tự chủ tài chính.

b) Đối với việc xây dựng ít nhất 01 bệnh viện đạt cấp chuyên sâu; có bệnh viện lão khoa hoặc bệnh viện đa khoa có khoa lão khoa.

Giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng Đề án Quy hoạch mạng lưới y tế tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Đề án phát triển bệnh viện đa khoa cấp tỉnh chuyên sâu; Đề án thành lập Bệnh viện Lão khoa hoặc thành lập khoa Lão khoa trong các bệnh viện đa khoa. Hoàn thành trước ngày 15/12/2025.

c) Lộ trình thực hiện tự chủ về tài chính của các bệnh viện

Chậm nhất đến năm 2028, các bệnh viện đa khoa, bệnh viện chuyên khoa là đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ về tài chính, tự bảo đảm chi thường xuyên trở lên. Chậm nhất đến năm 2030, các bệnh viện đa khoa, bệnh viện chuyên khoa phải là đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ về tài chính, tự bảo đảm

⁸ Lý do đề xuất: Hiện nay, Trung tâm Cấp cứu ngoại viện thuộc Bệnh viện đa khoa Thái Bình (trên cơ sở tổ chức lại Trung tâm cấp cứu 115) hoạt động như một khoa, phòng của Bệnh viện, phạm vi hoạt động không bao quát được địa bàn tỉnh Hưng Yên sau hợp nhất với diện tích lớn và dân số nhiều hơn, không chủ động được việc cấp cứu cộng đồng, các chương trình phối, kết hợp trong hoạt động cấp cứu ngoại viện phức tạp hơn ... Hơn nữa, vai trò của cấp cứu ngoại viện rất quan trọng trong hệ thống y tế, đặc biệt là trong việc bảo vệ tính mạng và sức khỏe người dân ngay tại cộng đồng hoặc hiện trường tai nạn. Cấp cứu ngoại viện hiệu quả giúp cứu sống người bệnh trong “thời gian vàng” là thời điểm quyết định sự sống còn; giúp can thiệp sớm, duy trì chức năng sống trước khi vào bệnh viện; giảm tỷ lệ tử vong và biến chứng về thần kinh, tim mạch, hô hấp...; tăng cường khả năng phân ứng trong 4 thảm họa, tai nạn hàng loạt (tai nạn giao thông nghiêm trọng, cháy nổ, thiên tai...); duy trì trật tự, phân loại người bệnh tại hiện trường và điều phối chuyển viện hợp lý; kết nối hiệu quả giữa cộng đồng và bệnh viện, giúp tiếp cận người bệnh từ sớm, đồng thời giúp bệnh viện chuẩn bị sẵn phương án tiếp nhận; góp phần giảm tải bệnh viện, xử trí ban đầu hiệu quả, giảm số lượng ca nặng cần nhập viện hoặc giảm thời gian nằm viện. Bên cạnh đó, cấp cứu ngoại viện góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ y tế và niềm tin cộng đồng về sự sẵn sàng và hiệu quả của hệ thống y tế, là một trong những tiêu chí quan trọng trong đánh giá năng lực của hệ thống y tế. Đồng thời việc thành lập lại Trung tâm cấp cứu 115 đảm bảo theo quy định tại: Chương II Cấp cứu ngoại bệnh viện (Cấp cứu 115), Quyết định số 01/2008/QĐ-BYT ngày 21/01/2008 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Quy chế Cấp cứu, Hồi sức tích cực và Chống độc; mục e, điểm 1, phần III, Quyết định số 201/QĐ-TTg ngày 27/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch mạng lưới cơ sở y tế thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và điểm h, khoản 1, Điều 48, Luật Khám chữa bệnh số 15/2023/QH15.

chi thường xuyên và chi đầu tư. Các bệnh viện đa khoa, bệnh viện chuyên khoa không thực hiện được lộ trình tự chủ về tài chính sẽ phải xem xét, sắp xếp.

d) Đối với Trạm Y tế xã, phường thuộc UBND cấp xã

- Thành lập các Trạm Y tế cấp xã thuộc UBND cấp xã và các điểm khám bệnh trên cơ sở các trạm y tế cấp xã trước đây để đáp ứng nhu cầu phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám chữa bệnh cơ bản cho nhân dân trên địa bàn.

- Tiếp tục thực hiện theo Kết luận số 923-KL/TU ngày 26/6/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, nhiệm kỳ 2020-2025, Kế hoạch số 130/KH-BCĐTKNQ18 ngày 21/9/2025 và Thông tư số 43/2025/TT-BYT ngày 15/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trạm Y tế xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Lộ trình thực hiện: Hoàn thành trước ngày 15/12/2025.

1.3. Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực khác

a) Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh: Giữ nguyên mô hình 02 Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng số 01 và Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng số 02⁹ và mô hình 02 Trung tâm Phát triển quỹ đất số 01 và Phát triển quỹ đất số 02¹⁰.

b) Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các Sở

- Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tài chính, Sở Công Thương: Hiện nay, các sở, ngành này có 01 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc, do đó giữ nguyên các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các sở, ngành này.

- Sở Tư pháp: Hiện nay, Sở có 02 đơn vị sự nghiệp công lập, trong đó có 01 đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên trở lên, do đó giữ nguyên 02 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý của Sở.

- Sở Xây dựng: Hiện nay, Sở có 05 đơn vị sự nghiệp công lập, trong đó có 04 đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên trở lên, do đó giữ nguyên 05 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý của Sở.

- Sở Nội vụ: Hiện nay, Sở Nội vụ có 03 đơn vị sự nghiệp công lập trong đó không có đơn vị tự chủ về tài chính tự bảo đảm chi thường xuyên. Do đó thực hiện phương án sắp xếp như sau: (1) Giữ nguyên Trung tâm Chăm sóc điều dưỡng người có công, Trung tâm Lưu trữ lịch sử (Lý do, đây là 02 đơn vị không tương đồng về chức năng, nhiệm vụ, thực hiện cung ứng dịch vụ sự nghiệp công ở

⁹ Lý do, theo định hướng tại Công văn số 59-CV/BCĐ của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW và Công văn số 8150/BNV-TCBC của Bộ Nội vụ: *Tối đa mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương không quá 03 Ban Quản lý dự án thuộc UBND cấp tỉnh.*

¹⁰ Lý do, tỉnh Hưng Yên đang thực hiện mục tiêu đến năm 2030 trở thành tỉnh phát triển nhanh, bền vững theo hướng công nghiệp, đô thị hiện đại, văn minh nên hiện tại trên địa bàn tỉnh đang có rất nhiều dự án đòi hỏi cần có 02 Trung tâm thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, phát triển quỹ đất được nhanh chóng, kịp thời để không làm ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng của các dự án được giao.

hai mảng nhiệm vụ khác nhau¹¹). (2) Chuyển Trung tâm Dịch vụ việc làm sang đơn vị tự chủ về tài chính, tự bảo đảm chi thường xuyên.

- Sở Khoa học và Công nghệ: Hiện nay, Sở có 03 đơn vị sự nghiệp công lập, trong đó không có đơn vị tự chủ về tài chính tự bảo đảm chi thường xuyên. Do đó thực hiện phương án sắp xếp như sau: (1) Hợp nhất Trung tâm Đổi mới sáng tạo và Ứng dụng khoa học, công nghệ với Trung tâm Dữ liệu và Chuyển đổi số. (2) Chuyển Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng sang đơn vị tự chủ về tài chính tự bảo đảm chi thường xuyên.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường: Hiện nay, Sở có 07 đơn vị sự nghiệp công lập, trong đó có 01 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Chi cục và 03 đơn vị tự chủ về tài chính tự bảo đảm chi thường xuyên. Do đó thực hiện phương án sắp xếp như sau: (1) Sáp nhập Trường Trung cấp Nông nghiệp vào Trường Cao đẳng nghề Thái Bình thuộc UBND tỉnh. (2) Sáp nhập Ban Quản lý khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Thái Bình thuộc Chi cục Kiểm lâm vào Trung tâm Nước và Kỹ thuật nông nghiệp. (3) Giữ nguyên Trung tâm Khuyến nông (*Lý do, về chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm không tương đồng với Trung tâm Nước và Kỹ thuật nông nghiệp và Ban Quản lý khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Thái Bình¹²*); Đồng thời, rà soát, trình UBND tỉnh xem xét, điều chuyển chức năng, nhiệm vụ, kiện toàn cơ cấu tổ chức, cụ thể: không tổ chức 8 Trạm Khuyến nông khu vực.

Trong khi chưa được cấp có thẩm quyền giao bổ sung biên chế, giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát xây dựng phương án bố trí, sắp xếp viên chức, số lượng người làm việc thực hiện nhiệm vụ khuyến nông về UBND cấp xã bảo đảm đủ đội ngũ viên chức tối thiểu theo chỉ đạo của Trung ương, gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định, hoàn thành trước ngày 15/12/2025.

- Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch: Hiện nay, Sở có 07 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý trong đó không có đơn vị tự chủ về tài chính tự bảo đảm chi thường xuyên. Do đó thực hiện phương án sắp xếp như sau: (1) Hợp nhất Bảo tàng tỉnh, Trung tâm văn hoá, Thư viện tỉnh thành 01 đơn vị. (2) Giữ nguyên 03 đơn vị: Nhà hát chèo, Trung tâm huấn luyện và thi đấu thể thao, Trung tâm xúc tiến du lịch (*Lý do, đây là các đơn vị không tương đồng về chức năng, nhiệm vụ, thực hiện cung ứng dịch vụ sự nghiệp công ở các mảng nhiệm vụ khác nhau*). (3) Chuyển Ban Quản lý di tích sang đơn vị tự chủ về tài chính, tự bảo đảm chi thường xuyên.

¹¹ Trung tâm Chăm sóc điều dưỡng người có công có chức năng tiếp nhận, chăm sóc, nuôi dưỡng thương binh, bệnh binh nặng và đặc biệt nặng chưa có điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc tại gia đình còn Trung tâm Lưu trữ lịch sử có chức năng trực tiếp quản lý tài liệu lưu trữ lịch sử của tỉnh; tổ chức thực hiện các hoạt động thu thập, chỉnh lý, bảo quản, khai thác, sử dụng, phát huy giá trị tài liệu lưu trữ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh; cung cấp dịch vụ công về lưu trữ.

¹² Trung tâm Khuyến nông tham mưu các hoạt động khuyến nông phát triển sản xuất; Trung tâm Nước và Kỹ thuật nông nghiệp tham mưu thực hiện tiếp nhận các chương trình, dự án về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước thực hiện các nhiệm vụ về bảo vệ thực vật, chăn nuôi, thú y, cung cấp các dịch vụ công.

Lộ trình thực hiện: Hoàn thành sắp xếp trước ngày 15/12/2025, trừ lộ trình thực hiện tự chủ về tài chính. Đến năm 2028, bảo đảm chỉ duy trì 01 đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện chức năng phục vụ quản lý nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập còn lại tự bảo đảm chi thường xuyên trở lên, đồng thời xem xét, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập không bảo đảm thực hiện lộ trình tự chủ tài chính nêu trên.

c) Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND xã, phường

- Đối với Trung tâm Dịch vụ tổng hợp:

Thành lập 01 đơn vị sự nghiệp công lập với tên gọi là Trung tâm Dịch vụ tổng hợp thuộc UBND cấp xã (*là đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên*) để cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản thiết yếu, đa ngành, đa lĩnh vực đáp ứng yêu cầu thực tiễn trên địa bàn (*văn hoá, thể thao, du lịch, thông tin, truyền thông, môi trường, khuyến nông, đô thị, ...*). Trong đó:

+ Khu vực 39 xã, phường của tỉnh Hưng Yên trước đây: Đổi tên Trung tâm Dịch vụ văn hoá - xã hội thành Trung tâm Dịch vụ tổng hợp; đồng thời, rà soát bổ sung các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm này theo quy định, bao gồm cả khuyến nông.

+ Khu vực 65 xã, phường của tỉnh Thái Bình trước đây: Đối với 8 Trung tâm Văn hoá - Thể thao hiện nay đang hoạt động liên xã, phường chuyển về UBND xã, phường nơi đặt trụ sở của Trung tâm để hoạt động trong phạm vi xã, phường; đồng thời, đổi tên thành Trung tâm Dịch vụ tổng hợp và rà soát, bổ sung các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm này theo quy định, bao gồm cả khuyến nông. Đối với 57 xã, phường còn lại: Sắp xếp, thành lập Trung tâm Dịch vụ tổng hợp theo quy định.

Lộ trình thực hiện: Hoàn thành trước ngày 15/12/2025.

- Đối với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng:

+ Khu vực 39 xã, phường của tỉnh Hưng Yên trước đây: Giữ nguyên mô hình mỗi xã, phường có 01 Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng

+ Khu vực 65 xã, phường của tỉnh Thái Bình trước đây:

Thành lập 57 Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng (*là đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ về tài chính, tự bảo đảm chi thường xuyên*). Chuyển 08 Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng hoạt động liên xã, phường thành 08 Ban Quản lý hoạt động trên phạm vi xã, phường nơi đặt trụ sở của Ban hiện nay (*Thực hiện khi có đủ điều kiện theo quy định*).

65 xã, phường của tỉnh Thái Bình trước đây chưa đủ điều kiện để thành lập mỗi xã, phường 01 Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng (*là đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ về tài chính, tự bảo đảm chi thường xuyên*) thì tạm thời giữ nguyên mô hình hoạt động của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi liên xã, phường. Khi có đủ điều kiện sẽ sắp xếp, kiện toàn bảo đảm theo quy định.

- Đối với Đội quản lý trật tự đô thị

+ Kết thúc hoạt động của Đội quản lý trật tự đô thị thuộc UBND phường Trần Hưng Đạo. Sắp xếp, bố trí số người làm việc hiện có của Đội về Trung tâm Dịch vụ tổng hợp thuộc UBND phường Trần Hưng Đạo theo quy định.

+ Lộ trình thực hiện: Hoàn thành trước ngày 15/12/2025.

(Chi tiết có Phụ lục số 02 kèm theo)

2. Nội dung tiếp tục thực hiện sắp xếp đầu mối bên trong của đơn vị sự nghiệp công lập

Giao các sở, ban, ngành tiếp tục rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức bên trong của các đơn vị sự nghiệp công lập, cụ thể:

2.1. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập thuộc diện sáp nhập, hợp nhất:

Giảm từ 30-40% đầu mối tổ chức bên trong.

2.2. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập không thuộc diện sáp nhập, hợp nhất:

Đối với đơn vị sự nghiệp công lập không thuộc diện sáp nhập, hợp nhất có từ trên 04 đầu mối trực thuộc: Giảm trung bình ít nhất 20% tổng số đầu mối tổ chức bên trong.

(Chi tiết có Phụ lục số 3 kèm theo)

2.3. Trường hợp pháp luật quy định cụ thể cơ cấu tổ chức, số lượng đơn vị đầu mối bên trong cơ quan, đơn vị khác với định hướng nêu trên thì thực hiện theo quy định của pháp luật.

2.4. Lộ trình thực hiện: Hoàn thành trước ngày 31/12/2025.

V. QUY HOẠCH MẠNG LƯỚI CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP

Giao các sở, ngành (*trừ Sở Y tế*) chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, tham mưu thực hiện quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực quản lý bảo đảm các nội dung liên quan đến việc sắp xếp bộ máy, chuyển đổi cơ chế tự chủ các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh, làm cơ sở quản lý các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định.

Lộ trình thực hiện: Hoàn thành trước ngày 31/3/2026.

VI. XẾP HẠNG, XẾP HẠNG LẠI CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP

Giao các cơ quan, đơn vị rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định xếp hạng, xếp hạng lại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý bảo đảm theo quy định. Thực hiện thường xuyên.

VII. HOÀN THIỆN CƠ CHẾ TÀI CHÍNH, ĐẨY MẠNH CUNG ỨNG DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG THEO CƠ CHẾ THỊ TRƯỜNG, THÚC ĐẨY XÃ HỘI HOÁ DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG

1. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo phân cấp thuộc phạm vi quản lý của địa phương

Ngoài các danh mục dịch vụ sự nghiệp công ban hành theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ, giao các sở, ban, ngành đoàn thể tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu trình UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo phân cấp thuộc phạm vi quản lý của địa phương và phù hợp với khả năng ngân sách của địa phương trong phạm vi dự toán được HĐND tỉnh thông qua, gửi Bộ Tài chính và các bộ quản lý ngành, lĩnh vực để giám sát trong quá trình thực hiện.

2. Hoàn thiện lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công; Rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành các tiêu chuẩn, định mức kinh tế-kỹ thuật, định mức chi phí (nếu có) trong các ngành, lĩnh vực

Hoàn thiện lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công (tính đủ chi phí tiền lương, chi phí trực tiếp, chi phí quản lý và khấu hao tài sản cố định chi phí khác theo quy định của pháp luật về giá) theo quy định của pháp luật về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, để làm cơ sở đặt hàng, đấu thầu cung ứng dịch vụ sự nghiệp công, thực hiện tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập giảm viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước:

a) Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh căn cứ định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí (nếu có) của các lĩnh vực đã được các bộ, cơ quan trung ương ban hành để áp dụng làm cơ sở tham mưu trình UBND tỉnh ban hành giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về giá và quy định pháp luật khác có liên quan để làm cơ sở đặt hàng hoặc đấu thầu cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan.

b) Trường hợp đối với những danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước các bộ, cơ quan trung ương không ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật thì các sở, ban, ngành tỉnh trình UBND tỉnh ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí (nếu có) đối với các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý để thực hiện tại địa phương.

3. Xây dựng kế hoạch, chính sách khuyến khích xã hội hóa

Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích, đẩy mạnh xã hội hóa dịch vụ công; tạo điều kiện thuận lợi các đơn vị ngoài công lập, doanh nghiệp, nhà đầu tư tham gia cung cấp các dịch vụ công cơ bản.

4. Lộ trình thực hiện: Hoàn thành trước ngày 31/3/2026.

Phần thứ tư

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, CƠ CẤU LẠI, NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC, VỐN NHÀ NƯỚC ĐẦU TƯ VÀO DOANH NGHIỆP

I. THỰC TRẠNG DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC, VỐN NHÀ NƯỚC ĐẦU TƯ VÀO DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Tổng số doanh nghiệp có vốn nhà nước: 13 đơn vị, bao gồm:

1. 07 Công ty của tỉnh Hưng Yên (cũ): Công ty TNHH MTV Khai thác công trình Thủy lợi Hưng Yên; Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Hưng Yên; Công ty Cổ phần Giống cây trồng Hưng Yên; Công ty Cổ phần Môi trường và công trình đô thị tỉnh Hưng Yên; Công ty Cổ phần Nước sạch Hưng Yên; Công ty Cổ phần đường bộ Hưng Yên; Công ty Cổ phần đường thủy Hưng Yên.

2. 06 Công ty của tỉnh Thái Bình (cũ): Công ty TNHH MTV Khai thác công trình Thủy lợi Nam Thái Bình; Công ty TNHH MTV Khai thác công trình Thủy lợi Bắc Thái Bình; Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Thái Bình; Công ty Cổ phần Nước sạch Thái Bình; Công ty Cổ phần Môi trường và công trình đô thị tỉnh Thái Bình; Công ty TNHH MTV công nghiệp tàu thủy Diêm Điền.

II. NỘI DUNG SẮP XẾP

1. Đối với Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Hưng Yên và Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Thái Bình

Sáp nhập Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Hưng Yên và Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Thái Bình, lấy tên là Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Hưng Yên.

Lộ trình thực hiện: Hoàn thành trong năm 2026.

2. Đối với 03 công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi

2.1. Hợp nhất Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Bắc Thái Bình và Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Nam Thái Bình thành Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Thái Bình cho phù hợp với Quyết định số 33/QĐ-TTg ngày 07/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 10/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình (trước hợp nhất) thực hiện Kết luận thanh tra số 495/KL-TTCTP ngày 09/12/2024 của Thanh tra Chính phủ về công tác quản lý nhà nước về thủy lợi, đề điều và phòng chống thiên tai tại Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường).

Lộ trình thực hiện: Hoàn thành trong năm 2026.

2.2. Giữ nguyên Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Hưng Yên có 100% vốn nhà nước do UBND tỉnh làm đại diện chủ sở hữu. Đến năm 2030 sẽ đánh giá lại hiệu quả hoạt động để xem xét, tiếp tục hợp nhất 02

công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi còn lại thành 01 công ty trực thuộc UBND tỉnh quản lý.

3. Đối với các công ty cổ phần có vốn nhà nước

3.1. Tiếp tục giữ nguyên phần vốn nhà nước hiện có tại Công ty cổ phần nước sạch Hưng Yên và Công ty cổ phần kinh doanh nước sạch Thái Bình.

3.2. Tiếp tục giữ nguyên phần vốn nhà nước hiện có tại Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị Hưng Yên và Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị Thái Bình.

3.3. Thoái toàn bộ vốn nhà nước hiện có tại Công ty cổ phần đường bộ Hưng Yên và Công ty cổ phần quản lý đường thủy Hưng Yên. Hoàn thành trong năm 2026.

4. Đối với Công ty TNHH MTV công nghiệp tàu thủy Diêm Điền

Thực hiện sắp xếp theo phương án riêng theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ - Hồ Đức Phớc tại Văn bản số 1439/VPCP-ĐMDN ngày 21/02/2025 của Văn phòng Chính phủ về việc phương án sắp xếp Công ty TNHH MTV công nghiệp tàu thủy Diêm Điền.

Về định hướng, chấm dứt hoạt động của Công ty này thông qua sáp nhập, hợp nhất, bán, giải thể, phá sản theo pháp luật.

5. Đối với Công ty Cổ phần Giống cây trồng Hưng Yên

Tiếp tục thực hiện thoái toàn bộ vốn nhà nước Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Thái Bình tại Công ty theo Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước giai đoạn 2022-2025. Trường hợp không thoái được vốn nhà nước thì thực hiện sáp nhập, hợp nhất, bán, giải thể, phá sản để chấm dứt hoạt động của pháp nhân này theo pháp luật.

Lộ trình thực hiện: Hoàn thành trong năm 2026.

Phần thứ năm

ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tác động tích cực

1.1. Hiệu quả hoạt động phục vụ chức năng quản lý nhà nước

a) Thực hiện sắp xếp các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước của tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2025-2030 tạo ra thay đổi tích cực gắn liền với đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất.

b) Tạo điều kiện tối ưu hoá nguồn lực tài chính, phân bổ ngân sách hợp lý hơn cho an sinh xã hội, thực hiện hiệu quả các hoạt động thiết yếu phục vụ nhân dân, nâng cao chất lượng cuộc sống của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

c) Cơ cấu lại đội ngũ viên chức theo vị trí việc làm, góp phần nâng cao chất lượng và trách nhiệm công vụ tại những đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện sắp xếp. Đối với những người không đủ điều kiện tiêu chuẩn, không đáp ứng được yêu cầu tình hình mới thì thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo quy định.

1.2. Hiệu quả về kinh tế

a) Việc sắp xếp, sáp nhập các đơn vị sự nghiệp công lập giúp khắc phục tình trạng manh mún, dàn trải, trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ.

b) Việc cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, vốn đầu tư của Nhà nước ở doanh nghiệp giúp khắc phục tình trạng kinh doanh thấp, thua lỗ kéo dài, giảm thiểu tổn thất vốn, hiệu quả kinh doanh thấp, không có năng lực cạnh tranh; nhằm bảo toàn, phát triển vốn nhà nước tại doanh nghiệp, không gây thất thoát vốn, tài sản của Nhà nước tại các doanh nghiệp.

c) Sau sắp xếp, tỉnh sẽ hình thành các đơn vị sự nghiệp công lập mới có quy mô lớn, mở rộng khả năng cung ứng dịch vụ sự nghiệp công, từ đó nâng cao khả năng tự chủ về tài chính về đơn vị, giảm gánh nặng cho ngân sách nhà nước. Đồng thời hình thành các doanh nghiệp nhà nước nâng cao hiệu quả hoạt động.

1.3. Hiệu quả về xã hội

Việc sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước của tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2025-2030 là phù hợp với quy hoạch mạng lưới đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực, phương án sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; khắc phục cơ bản những hạn chế, yếu kém của các đơn vị trước khi sắp xếp; điều chỉnh lại chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc của đơn vị; quản lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực của đơn vị sau khi thực hiện sáp nhập. Đồng thời, giảm thiểu tổn thất vốn, tài sản của Nhà nước tại doanh nghiệp.

2. Tác động không mong muốn

Bên cạnh những tác động tích cực, việc thực hiện Đề án cũng có những tác động không mong muốn cụ thể như sau:

2.1. Việc sắp xếp, sáp nhập đơn vị bước đầu có thể gây ra các khó khăn về địa lý, giao thông đi lại của viên chức, người dân và doanh nghiệp khi có liên hệ công tác, giải quyết thủ tục hành chính; Cơ cấu tổ chức sẽ giảm điều này ảnh hưởng đến việc bố trí, sắp xếp nhân sự mà đặc biệt là những viên chức giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý.

2.2. Việc sắp xếp, sáp nhập trong bối cảnh cuộc cách mạng 4.0 đòi hỏi đội ngũ viên chức phải giỏi thích ứng với sự thay đổi về chuyên môn nghiệp

vụ và có trình độ phù hợp với vị trí việc làm, có khả năng ngoại ngữ và tin học để tiếp nhận các xu thế công nghệ mới và biết áp dụng công nghệ thông tin vào việc thực thi nhiệm vụ. Tuy nhiên, trên thực tế, năng lực của một bộ phận viên chức còn chưa đồng đều, còn chưa phù hợp với vị trí việc làm. Đây vừa là những thách thức nhưng đồng thời cũng là cơ hội để những viên chức, người lao động có môi trường để phát triển, phát huy năng lực đóng góp cho đơn vị trong quá trình đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của đơn vị.

2.3. Việc sắp xếp đơn vị chịu tác động, ảnh hưởng đến tâm tư nguyện vọng của viên chức trên địa bàn.

2.4. Do cơ sở vật chất sau khi sáp nhập không tập trung sẽ có những khó khăn nhất định trong công tác quản lý vận hành, đầu tư nâng cấp, trang bị thiết bị dạy và học, duy tu, sửa chữa hàng năm cũng như việc bố trí nhân sự làm việc ở các địa điểm khác nhau của đơn vị.

3. Giải pháp thực hiện

3.1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức, tạo sự đồng thuận trong xã hội, phát huy tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, sự nỗ lực của các ngành, các cấp, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân để thực hiện thắng lợi mục tiêu tiếp tục sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước và tổ chức hành chính thuộc sở, ban, ngành của tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2025-2030 theo tinh thần Công văn số 59-CV/BCĐ, Kế hoạch số 130/KH-BCĐTKNQ18 và các văn bản có liên quan.

3.2. Tiếp tục thực hiện quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong quá trình sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước và tổ chức hành chính thuộc sở, ban, ngành của tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2025-2030 gắn với đổi mới hệ thống chính trị và cải cách hành chính; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện, tổng kết thực tiễn để kịp thời đề xuất với Đảng, Nhà nước sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách. Đồng thời, tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra theo Kết luận số 822-KL/TU ngày 30/12/2024, 923-KL/TU ngày 26/6/2025, 03-KL/TU ngày 20/11/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Đề án này.

3.3. Tiếp tục thực hiện quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh *(thực hiện ngay khi có văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương)*.

3.4. Tiếp tục rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh nhằm tinh gọn, thu gọn đầu mối các đơn vị sự nghiệp công lập và đầu mối bên trong đơn vị sự nghiệp công lập, giảm cấp trung gian, giảm số lượng cấp phó theo quy định tại Nghị định của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập và Đề án này.

3.5. Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế theo lộ trình, bảo đảm mục tiêu, tỷ lệ tinh giản giảm tối thiểu 10% số lượng người làm việc đến năm 2026.

3.6. Chuyển mạnh cơ chế cấp phát theo dự toán sang cơ chế thanh toán theo đặt hàng, giao nhiệm vụ gắn với số lượng, chất lượng sản phẩm dịch vụ, giá cung cấp dịch vụ và nhu cầu sử dụng; có lộ trình cụ thể thực hiện cơ chế đấu thầu cung cấp dịch vụ; giảm dần số lượng sản phẩm, dịch vụ thực hiện theo phương thức giao nhiệm vụ.

3.7. Các cơ quan, đơn vị rà soát, sớm hoàn thành việc ban hành, trình cấp có thẩm quyền ban hành quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập; đồng thời, khẩn trương ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN, ban hành các định mức kinh tế kỹ thuật để làm cơ sở cho việc xác định giá dịch vụ sự nghiệp công.

3.8. Đẩy mạnh việc thực hiện lộ trình giá dịch vụ sự nghiệp công theo quy định.

3.9. Rà soát, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách tạo điều kiện thúc đẩy xã hội hóa trong việc cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công, đảm bảo bình đẳng giữa đơn vị sự nghiệp công lập và ngoài công lập.

3.10. Tăng cường công khai minh bạch; thực hiện nghiêm các quy định về giám sát, thanh tra, kiểm tra các hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và ngoài công lập, đặc biệt là về thực hiện chính sách chế độ tài chính; kịp thời giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện, xử lý nghiêm vi phạm.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Các sở, ban, ngành tỉnh

1.1. Tổ chức quán triệt nội dung sắp xếp, kiện toàn tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động của đơn vị.

1.2. Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan trình UBND tỉnh (hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền) xem xét, quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm theo quy định.

Đến năm 2028 các Sở: Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Nông nghiệp và Môi trường tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm chỉ duy trì 01 đơn vị thực hiện chức năng phục vụ quản lý nhà nước, các đơn vị còn lại tự bảo đảm chi thường xuyên trở lên.

1.3. Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan trình UBND tỉnh xem xét, quyết định kiện toàn, sắp xếp cơ cấu tổ chức bên trong của đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm theo Kết luận số 03-KL/TU và Đề án này.

1.4. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng danh mục dịch vụ sự nghiệp công, giá dịch vụ sự nghiệp công; Sửa đổi, bổ sung, ban hành các tiêu chuẩn, định mức kinh tế-kỹ thuật, định mức chi phí (nếu có) trong các ngành, lĩnh vực, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

1.5. Thực hiện quy trình công tác cán bộ, điều động, luân chuyển, bố trí,

sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình tổ chức, sắp xếp của các đơn vị bảo đảm theo quy định.

1.6. Trong quá trình tổ chức sắp xếp Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chủ động xây dựng phương án để điều chuyển, bố trí đối với cán bộ, công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý giữa các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc để giải quyết số lượng lãnh đạo quản lý cao hơn mức quy định (nếu có).

1.7. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

2. Sở Nội vụ

2.1. Tham mưu, cho ý kiến về thực hiện quy trình công tác cán bộ trong quá trình tổ chức, sắp xếp của các đơn vị theo phân cấp; tham mưu thực hiện việc điều động, luân chuyển cán bộ, bố trí, sắp xếp điều chuyển biên chế theo nội dung nhiệm vụ tại Đề án này và sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh.

2.2. Trình UBND tỉnh xem xét, quyết định kiện toàn, sắp xếp cơ cấu tổ chức bên trong của đơn vị sự nghiệp bảo đảm theo Kết luận số 03-KL/TU và Đề án này.

2.3. Phối hợp với các Sở, ban, ngành và cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định việc thành lập, tổ chức lại, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định.

2.4. Đến năm 2028, thực hiện tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định sắp xếp, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý bảo đảm chỉ duy trì 01 đơn vị thực hiện chức năng phục vụ quản lý nhà nước, các đơn vị còn lại tự bảo đảm chi thường xuyên trở lên.

2.5. Theo dõi, đôn đốc các Sở, ban, ngành, UBND xã, phường và các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh trong việc triển khai thực hiện Đề án này; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện theo quy định.

2.6. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

3. Sở Tài chính

3.1. Phối hợp với các sở, ban, ngành xây dựng danh mục dịch vụ sự nghiệp công, giá dịch vụ sự nghiệp công, Sửa đổi, bổ sung, ban hành các tiêu chuẩn, định mức kinh tế-kỹ thuật, định mức chi phí (nếu có) trong các ngành, lĩnh vực, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

3.2. Cho ý kiến về phương án tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh, sở, ban, ngành theo quy định.

3.3. Triển khai, đôn đốc, hướng dẫn, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định sắp xếp, cơ cấu lại các doanh nghiệp nhà nước, vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp.

3.4. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn

được giao.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

4.1. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương tổ chức, hướng dẫn hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh công tác truyền thông, trong đó chú trọng truyền thông về mô hình tổ chức và quản lý, nhằm giảm mạnh đầu mối, khắc phục chồng chéo, trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; cơ cấu lại để nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp nhà nước và vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp.

4.2. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

5. Báo và phát thanh, truyền hình Hưng Yên

5.1. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận trong xã hội, phát huy tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, sự nỗ lực của các ngành, các cấp, các đơn vị sự nghiệp công lập, cộng đồng doanh nghiệp nhà nước, vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp và nhân dân để thực hiện thắng lợi mục tiêu tiếp tục sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước và tổ chức hành chính thuộc sở, ban, ngành giai đoạn 2025-2030 của tỉnh Hưng Yên.

5.2. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

6. Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh

6.1. Tổ chức quán triệt nội dung sắp xếp, kiện toàn đơn vị sự nghiệp công lập đến toàn thể viên chức và người lao động của đơn vị.

6.2. Các trường cao đẳng, đại học chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện xây dựng Đề án thành lập, sáp nhập, đổi tên, trình UBND tỉnh theo quy định.

6.3. Trung tâm Phát triển quỹ đất số 02 chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan trình UBND tỉnh xem xét, quyết định kiện toàn, sắp xếp cơ cấu tổ chức bên trong của đơn vị sự nghiệp bảo đảm theo Kết luận số 03-KL/TU và Đề án này.

6.4. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

7. Ủy ban nhân dân xã, phường

7.1. Tổ chức quán triệt, nội dung sắp xếp, kiện toàn các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý đến toàn thể viên chức và người lao động của đơn vị, địa phương.

7.2. Khẩn trương triển khai thực hiện quyết định việc sắp xếp, kiện toàn, thành lập đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý bảo đảm tiến độ, thời gian theo quy định. Riêng đối với Ủy ban nhân dân phường Trần Hưng Đạo

thực hiện quyết định việc giải thể và sắp xếp, bố trí số người làm việc hiện có của Đội Quản lý trật tự đô thị theo quy định.

7.3. Thực hiện quy trình công tác cán bộ, điều động, luân chuyển, bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình tổ chức, sắp xếp của các đơn vị bảo đảm theo quy định.

7.4. Trong quá trình tổ chức sắp xếp, Ủy ban nhân dân xã, phường chủ động xây dựng phương án để điều chuyển, bố trí đối với cán bộ, công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý giữa các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc để giải quyết số lượng lãnh đạo quản lý cao hơn mức quy định (nếu có).

7.5. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

8. Các đơn vị sự nghiệp công lập

8.1. Tổ chức triển khai thực hiện việc bố trí, sắp xếp tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, viên chức, cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc, kinh phí hoạt động; bảo đảm các điều kiện về tài chính, tài sản và các điều kiện cần thiết khác để đơn vị sau khi thành lập, tổ chức lại, chuyển đổi mô hình hoạt động đi vào hoạt động, thực hiện đầy đủ, hiệu quả chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

8.2. Trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung quy hoạch, chương trình, kế hoạch, đề án, dự án phát triển đơn vị và các vấn đề khác có liên quan về tổ chức và hoạt động của đơn vị cho phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

8.3. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

9. Doanh nghiệp nhà nước, vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp

9.1. Triển khai thực hiện phương án cơ cấu lại, sắp xếp, đổi mới nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước, vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh bảo đảm tiến độ.

9.2. Thực hiện rà soát, sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy, kiện toàn các chức danh lãnh đạo, quản lý, hội đồng thành viên, hội đồng quản trị, ban kiểm soát và người đại diện phần vốn của Nhà nước tại doanh nghiệp. Phát triển tổ chức đảng, đảng viên và đổi mới, nâng cao vai trò, hiệu quả lãnh đạo của tổ chức đảng trong các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn của Nhà nước.

9.3. Bảo đảm thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu, người đại diện vốn của Nhà nước tại doanh nghiệp.

9.4. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, khi có vướng mắc, phát

sinh hoặc có văn bản chỉ đạo mới của Trung ương, các cơ quan, đơn vị, địa phương có ý kiến, đề xuất gửi Sở Nội vụ đề hướng dẫn, giải quyết hoặc tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Trên đây là: “*Đề án sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước và tổ chức hành chính thuộc sở, ban, ngành giai đoạn 2025-2030*”; Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành tỉnh, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước, Ủy ban nhân dân xã, phường nghiêm túc triển khai thực hiện và báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Nội vụ tổng hợp*) theo quy định./.

Phụ lục 1
SƠ LƯỢNG TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH CỦA CÁC SỞ, BAN, NGÀNH
 (Kèm theo Đề án số 090/ĐA/UBND ngày 04/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Cơ quan/Đơn vị	Số đầu mối trực thuộc sở, ngành của hai tỉnh trước khi sắp xếp			Phương án sắp xếp	Số lượng đầu mối giảm sau sắp xếp	Ghi chú
		Tổng số	Tỉnh Hưng Yên	Tỉnh Thái Bình			
	TỔNG	203	105	98	113	90	
1	Văn phòng Đoàn ĐBQH và HDND tỉnh	7	4	3	4	3	
2	Sở Nông nghiệp và Môi trường	26	14	12	14	12	
3	Sở Tài chính	19	9	10	10	9	
4	Sở Nội vụ	18	9	9	10	8	
5	Sở Xây dựng	15	8	7	8	7	
6	Sở Khoa học và Công nghệ	11	5	6	5	6	
7	Sở Công Thương	11	5	6	6	5	
8	Văn phòng UBND tỉnh	18	9	9	9	9	
9	Sở Y tế	17	9	8	9	8	
10	Sở Giáo dục và Đào tạo	13	7	6	7	6	
11	Thanh tra tỉnh	18	9	9	9	9	
12	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	10	5	5	6	4	
13	Sở Tư pháp	9	5	4	5	4	
14	BQLcác Khu công nghiệp	4	4		4	0	
15	Ban quản lý Khu kinh tế	4		4	4	0	Thí điểm thành lập Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hưng Yên trên cơ sở đổi tên Ban quản lý khu kinh tế và các khu công nghiệp tỉnh Thái Bình trước đây và chuyển chức năng quản lý các khu công nghiệp (ngoài khu kinh tế) về Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hưng Yên
16	BQL Khu Đại học Phố Hiến	3	3		3	0	



Phụ lục 2
PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐẦU MỐI CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HƯNG YÊN
Kèm theo Đề án số 305/ĐA-UBND ngày 04/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh

TT	Tên đơn vị sự nghiệp công lập	Số lượng đơn vị tính đến thời điểm 01/11/2025	Dự kiến số lượng đơn vị sau sắp xếp đến hết năm 2027	Dự kiến số lượng đơn vị sau sắp xếp đến năm 2028	Dự kiến số lượng đơn vị tăng/giảm (-) sau khi sắp xếp
	TỔNG	1352	1551	1545	193
I	THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH	12	10	8	-4
1	Ban QLDA đầu tư xây dựng số 1	1	1	1	
2	Ban QLDA đầu tư xây dựng số 2	1	1	1	
3	Trung tâm Phát triển quỹ đất số 1	1	1	1	
4	Trung tâm Phát triển quỹ đất số 2	1	1	1	
5	Trường Cao đẳng Y tế Hưng Yên	1	1	1	-1
6	Trường Cao đẳng Y tế Thái Bình	1			
7	Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Tô Hiệu HY	1			
8	Trường Cao đẳng Nghề Thái Bình	1	1	1	-1
9	Trường Cao đẳng Cộng đồng Hưng Yên	1	1		-1
10	Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình	1	1		-1
11	Trường Đại học Thái Bình	1	1	1	
12	Trường Cao đẳng Văn hóa nghệ thuật Thái Bình	1	1	1	
II	THUỘC CÁC SỞ, BAN, NGÀNH, CHI CỤC	162	146	142	-20
1	Sở Nông nghiệp và Môi trường	7	5	4	-3
2	Sở Tài chính	1	1	1	
3	Sở Nội vụ	3	3	2	-1
4	Sở Xây dựng	5	5	5	
5	Sở Khoa học và Công nghệ	3	2	2	-1
6	Sở Công Thương	1	1	1	
7	Văn phòng UBND tỉnh	1	1	1	
8	Sở Y tế	53	44	44	-9
9	Sở Giáo dục và Đào tạo	76	74	75	-1
10	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	7	5	2	-5
11	Sở Tư pháp	2	2	2	
12	Ban Quản lý các Khu công nghiệp	1	1	1	
13	Ban Quản lý Khu kinh tế	1	1	1	
14	Ban Quản lý Khu Đại học Phố Hiến	1	1	1	
III	THUỘC UBND CẤP XÃ	1178	1395	1395	217
1	Các trường học (thuộc các cấp học: MN, TH, THCS)	1083	1083	1083	
2	Trung tâm Văn hoá - Thể thao	8			-8
3	Trung tâm Dịch vụ văn hoá - xã hội	39			-39
4	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp		104	104	104
5	Ban Quản lý dự án ĐTXD	47	104	104	57
6	Đội quản lý trật tự đô thị	1			-1
7	Trạm Y tế		104	104	104

Phụ lục 3

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP CƠ CẤU TỔ CHỨC BÊN TRONG CỦA ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP KHÔNG THUỘC ĐIỆN SẮP NHẬP, HỢP NHẤT

(Kèm theo Đề án số 2050/ĐA-UBND ngày 04/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Stt	Tên đơn vị sự nghiệp công lập	Cơ cấu tổ chức hiện tại (Không bao gồm tổ, bộ phận ...)	Số lượng giảm đầu mối tối thiểu sau sắp xếp	Dự kiến cơ cấu tổ chức sau sắp xếp (Không bao gồm tổ, bộ phận ...)	Ghi chú
	TỔNG	147	33	114	
I	ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THUỘC UBND TỈNH	46	9	37	
1	Trung tâm Phát triển quỹ đất số 02 tỉnh Hưng Yên	10	2	8	
2	Trường Cao đẳng Cộng đồng Hưng Yên	10	2	8	
3	Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình	9	2	7	
4	Trường Đại học Thái Bình	11	2	9	
5	Trường Cao đẳng Văn hóa nghệ thuật Thái Bình	6	1	5	
II	ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THUỘC SỞ	101	24	77	
1	Sở Nội vụ	5	1	4	
-	Trung tâm Dịch vụ việc làm	5	1	4	
2	Sở Nông nghiệp và Môi trường	34	12	22	
-	Trung tâm Khuyến nông	12	8	4	
-	Văn phòng Đăng ký đất đai Hưng Yên	22	4	18	
3	Sở Giáo dục - Đào tạo	7	1	6	
-	Trường Trung cấp cho Người khuyết tật Thái Bình	7	1	6	
4	Sở Y tế	29	5	24	Các Bệnh viện thực hiện cơ cấu tổ chức theo pháp luật chuyên ngành về y tế
-	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	16	3	13	
-	Trung tâm Bảo trợ xã hội tổng hợp Hưng Yên	7	1	6	
-	Trung tâm Bảo trợ xã hội tổng hợp Thái Bình	6	1	5	
5	Sở Xây dựng	15	3	12	
-	Trường Trung cấp Giao thông vận tải	9	2	7	
-	Viện Quy hoạch, thiết kế và kiểm định xây dựng	6	1	5	
6	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	11	2	9	
-	Nhà hát Chèo Hưng Yên	6	1	5	
-	Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể thao tỉnh	5	1	4	